

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

## **CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

**Ngành đào tạo: Quản lý Văn hóa (Culture Management)**

**Mã ngành: 6340436**

### **1. Mục tiêu đào tạo**

- Đào tạo cử nhân cao đẳng ngành Quản lý Văn hóa có sức khỏe, phẩm chất, đạo đức tốt, tư tưởng chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỉ luật tốt; có khả năng làm việc theo nhóm; sử dụng được tiếng Anh giao tiếp; có kiến thức cơ bản về quản lý văn hóa; có năng lực tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong khu vực Nhà nước và ngoài Nhà nước, đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển văn hóa xã hội Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

- Người học có khả năng tự nghiên cứu các vấn đề quản lý văn hóa và tiếp tục học nâng cao trình độ, thích ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

### **2. Chuẩn đầu ra ngành đào tạo**

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý Văn hóa, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

#### **2.1. Yêu cầu về kiến thức**

##### **2.1.1. Kiến thức chung**

- Hiểu rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước về quản lý trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội và nghệ thuật;

- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, văn hóa và văn hóa Việt Nam;

- Đạt chứng chỉ Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh.

##### **2.1.2. Kiến thức chuyên ngành**

- Có kiến thức quản lý Nhà nước về văn hoá, quản lý thiết chế văn hoá, các tổ chức hoạt động văn hoá nghệ thuật và các tổ chức văn hoá xã hội khác ở cộng đồng dân cư;

- Có hiểu biết cơ bản về một số loại hình nghệ thuật để làm tốt công tác quản lý văn hóa;

- Hiểu nghiệp vụ tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động văn hóa xã hội và văn hóa nghệ thuật theo yêu cầu của ngành Quản lý Văn hóa.

##### **2.1.3. Kiến thức bổ trợ**

- Tin học: Có trình độ Tin học đạt Chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/ 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh chứng chỉ B trở lên.

## **2.2. Yêu cầu về kĩ năng**

### **2.2.1. Kĩ năng cứng**

- Có kĩ năng tổ chức và quản lí các thiết chế văn hoá, hoạt động văn hoá nghệ thuật;
- Có kĩ năng truyền thông vận động xã hội để xây dựng, phát triển văn hóa cộng đồng;
- Có kĩ năng nghiên cứu đề xuất các dự án văn hóa, nghệ thuật;
- Có kĩ năng thực hành một số loại hình nghệ thuật cơ bản: biết sử dụng một số nhạc cụ dân tộc, biết thể hiện một số loại hình văn nghệ, năng xây dựng kịch bản, dàn dựng và tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật...;

### **2.2.2. Kĩ năng mềm**

- Có kĩ năng làm việc độc lập, sáng tạo, chủ động trong công việc;
- Có kĩ năng thuyết trình, giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm; kĩ năng xử lí tình huống, phân tích và giải quyết vấn đề; kĩ năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp;
- Có kĩ năng tự học và tự nghiên cứu để cập nhật kiến thức, nâng cao kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ.

## **3. Yêu cầu về thái độ**

- Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt về văn hoá nghệ thuật; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; có phẩm chất đạo đức tốt đẹp và lối sống văn hoá lành mạnh;
- Có ý thức làm việc độc lập; có tinh thần đoàn kết, hợp tác; năng động, sáng tạo, biết đúc rút kinh nghiệm, áp dụng vào thực tiễn công tác và đời sống.

## **4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

- Cán bộ, chuyên viên phụ trách văn hóa – xã hội trong hệ thống tổ chức chính quyền, đoàn thể các cấp và các loại hình doanh nghiệp Nhà nước hoặc tư nhân.
- Cán bộ, chuyên viên tổ chức và quản lí các hoạt động văn hóa nghệ thuật chuyên môn nghiệp vụ trong các thiết chế văn hóa;
- Cán bộ, chuyên viên tại các dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cộng đồng.

## **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học liên thông ở các ngành gần hoặc ở bậc học cao hơn.